

LÝ LUẬN MÁC-XÍT VỀ CÁCH MẠNG VÔ SẢN QUA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM: TỪ CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN ĐẾN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN HIỀN
HOÀNG ĐỨC NGỌC
Trường Chính trị tỉnh Gia Lai

Nhận bài ngày 20/7/2026. Sửa chữa xong 26/8/2026. Duyệt đăng 28/8/2026.

Abstract

A theory that has not been tested in practice cannot be conclusively affirmed as valid or true and may easily lapse into subjectivism, speculation, empty theorizing, and hollow rhetoric. This also applies to the Marxist-Leninist theory of class struggle and social revolution, particularly proletarian revolution. The success of the Russian October Revolution and Vietnam's August Revolution provides compelling practical evidence of the scientific and revolutionary nature of Marxist theory. However, the development of this theory does not follow a simple, immutable formula, nor does it function as a universal key capable of solving every problem. Rather, it is a dynamic and open theoretical framework that is continually refined, supplemented, and enriched to respond more effectively to the evolving demands of practice.

Keywords: August Revolution, Ho Chi Minh Thought, Marxist theory, proletarian revolution.

1. Đặt vấn đề

C.Mác và Ph.Ăngghen - những tác giả khởi đầu trong sợi dây chuyền lý luận về đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội, đã nhận định cách mạng vô sản trước tiên sẽ nổ ra và giành thắng lợi đồng thời ở tất cả các nước trên thế giới, chỉ ít là ở những nước tư bản phát triển nhất; tiếp đến V.I.Lênin bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác, cho rằng cách mạng vô sản sẽ nổ ra và giành thắng lợi trước tiên ở một số ít nước, thậm chí ở một nước riêng lẻ, còn lạc hậu, còn nhiều tàn tích của chế độ nông nô như nước Nga; và đến Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng cách mạng vô sản có thể nổ ra ở các nước thuộc địa, có quan hệ chặt chẽ với cách mạng chính quốc, nhưng không hoàn toàn phụ thuộc vào cách mạng chính quốc. Nhân dân các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc có thể giành thắng lợi trước cách mạng chính quốc và qua đó, thúc đẩy cách mạng chính quốc. Và thực tiễn Cách mạng tháng Tám thành công, diễn ra ở một nước thuộc địa lệ thuộc, khẳng định lý luận và phương pháp cách mạng giải phóng dân tộc mang đậm những giá trị độc lập tự chủ và sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, là di sản vô cùng quý giá, cho Đảng và Nhân dân ta tiếp tục thực hiện những chiến lược mới, mục tiêu mới trên con đường cách mạng đã lựa chọn, đó cũng chính là thêm một lần nữa khẳng định thước đo chuẩn xác nhất giá trị lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cách mạng vô sản trước tiên sẽ nổ ra và giành thắng lợi đồng thời ở tất cả các nước tư bản phát triển nhất

Đây là quan điểm ban đầu của C.Mác và Ph.Ăngghen về cách mạng vô sản. Sở dĩ có quan điểm trên, các tác giả của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản cho rằng nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn cơ bản giữa lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa rất cao với quan hệ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất trong hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa. Các nhà kinh điển đã nhìn thấy ở

Email: nguyenvanhiencdsp2009@gmail.com

các nước tư bản phát triển nhất như Anh, Pháp, Đức, Mỹ đang diễn ra gay gắt của mâu thuẫn cơ bản đó; và mặt khác giai cấp công nhân ở những nơi này đã trưởng thành và thị trường thế giới gắn kết chặt chẽ các quốc gia này với nhau nên khả năng cao về cách mạng vô sản sẽ nổ ra và thắng lợi đồng thời ở các nước đó. Theo C.Mác là mâu thuẫn giữa trình độ phát triển cao của lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất đã lỗi thời, biểu hiện về mặt xã hội thành mâu thuẫn giai cấp - giai cấp vô sản đại diện lực lượng sản xuất phát triển cao mâu thuẫn với giai cấp tư sản đang nắm giữ quan hệ sản xuất đã lỗi thời là cơ sở nổ ra cách mạng xã hội ngay trong lòng xã hội cũ. C.Mác gọi đây là “tiền đề thực tiễn tuyệt đối cần thiết, vì không có nó thì tất cả sẽ chỉ là sự nghèo nàn sẽ trở thành phổ biến; mà với sự thiếu thốn tột độ thì ắt sẽ bắt đầu trở lại một cuộc đấu tranh để giành những cái cần thiết, thế là người ta lại không tránh khỏi rơi vào cũng sự ti tiện trước đây” (C.Mác và Ph.Ăngghen, 1995, t3, tr. 49). C.Mác phân tích: “Tới một giai đoạn phát triển nào đó của chúng, các lực lượng sản xuất vật chất của xã hội mâu thuẫn với những quan hệ sản xuất hiện có... trong đó từ trước đến nay các lực lượng sản xuất vẫn phát triển. Từ chỗ là những hình thức phát triển của lực lượng sản xuất, những quan hệ ấy trở thành những xiềng xích của các lực lượng sản xuất... Khi đó bắt đầu thời đại một cuộc cách mạng xã hội” (C.Mác và Ph.Ăngghen, 1993, t13, tr. 15). Điều này mang tính quy luật tất yếu như việc thay bỏ một chiếc áo cũ bằng một chiếc áo mới khi cơ thể đã to lớn hơn, thay đổi một hình thức mới để phù hợp với nội dung sẽ thúc đẩy sự vật tiếp tục phát triển. Nói cách khác, sự phát triển khách quan của lực lượng sản xuất tất yếu dẫn đến việc xã hội phải xóa bỏ bằng cách này hay cách khác quan hệ sản xuất cũ và thay thế nó bằng một kiểu quan hệ sản xuất mới, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất thông qua đấu tranh giai cấp và đỉnh cao là cách mạng xã hội được diễn ra trong lòng xã hội tư bản phát triển và mang tên cách mạng vô sản.

Trong tình hình cụ thể cuối thế kỷ XIX, C.Mác và Ph.Ăngghen đã dự kiến về khả năng thành công của cuộc cách mạng vô sản phải nổ ra đồng loạt ở các nước tư bản, hoặc ít nhất ở một số nước tư bản tiên tiến như ở Anh, Pháp, Đức... Kết luận trên của các ông rút ra từ thực tiễn, vào lúc chủ nghĩa tư bản đã trở thành một hệ thống chính trị quốc tế. Một cuộc tiến công của giai cấp vô sản vào bất cứ một mắt xích nào trong hệ thống đó cũng có nghĩa là đánh vào toàn bộ hệ thống đế quốc. Vì vậy, chúng tạm dẹp các mâu thuẫn nội bộ để đàn áp các cuộc nổi dậy của giai cấp vô sản. Do đó, cách mạng vô sản muốn giành thắng lợi không thể nổ ra ở một nước mà phải nổ ra đồng loạt ở nhiều nước tư bản. Theo đó, khẩu hiệu hành động của cách mạng vô sản được C.Mác đưa ra là “Vô sản tất cả các nước liên hợp lại”.

Ở thời đại của mình, C.Mác và Ph.Ăngghen chưa đi sâu nghiên cứu, giải quyết vấn đề dân tộc, vì về cơ bản, vấn đề dân tộc ở Tây Âu đã được giải quyết trong cách mạng tư sản. Các tác giả của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản chưa có điều kiện bàn nhiều về vấn đề dân tộc thuộc địa - như V.I.Lênin đã nhận xét đối với C.Mác, so với vấn đề giai cấp vô sản, thì vấn đề dân tộc chỉ là một vấn đề thứ yếu. Mặc dù vậy, C.Mác và Ph.Ăngghen cũng đã đưa ra những quan điểm lý luận về mối quan hệ dân tộc - giai cấp trong cách mạng giải phóng dân tộc; về mối quan hệ giữa cách mạng vô sản và cách mạng thuộc địa... Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã viết: “Hãy xóa bỏ tình trạng người bóc lột người thì tình trạng dân tộc này bóc lột dân tộc khác cũng sẽ bị xóa bỏ. Khi mà sự đối kháng giữa các giai cấp trong nội bộ dân tộc không còn nữa thì sự thù địch giữa các dân tộc cũng đồng thời mất theo” (C.Mác và Ph.Ăngghen, 1995, t4, tr. 624), tức là chỉ có thể giải quyết vấn đề giai cấp một cách triệt để thì vấn đề dân tộc mới được giải quyết. Quan điểm đó hoàn toàn đúng với đòi hỏi của cách mạng vô sản ở châu Âu đang đặt ra lúc bấy giờ, nhưng có thể nói, chưa phù hợp với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

2.2. Cách mạng vô sản sẽ nổ ra và giành thắng lợi trước tiên ở một số ít nước, thậm chí ở một nước riêng lẻ, còn lạc hậu, mang nhiều tàn tích của chế độ nông nô như nước Nga – quan điểm của V.I.Lênin

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, các nước tư bản Âu - Mỹ có những chuyển biến mạnh mẽ sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa và phát triển thành một hệ thống thế giới, cách mạng giải phóng dân tộc trở

thành một bộ phận của cách mạng vô sản, nên V.I.Lênin có cơ sở thực tiễn để phát triển vấn đề dân tộc thuộc địa và cách mạng thuộc địa thành một hệ thống lý luận. Theo V.I.Lênin, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản (ở chính quốc) sẽ không thể giành được thắng lợi, nếu nó không biết liên minh với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức ở thuộc địa. Từ đó, V.I.Lênin đã bổ sung khẩu hiệu của C.Mác và Ph.Ăngghen là “Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại” thành: “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức liên hiệp lại”.

Thế nhưng, yếu tố nào là chủ đạo trong mối quan hệ giữa vấn đề giai cấp và dân tộc thì trong Tuyên ngôn thành lập quốc tế cộng sản năm 1919, V.I.Lênin đã viết: Công nhân và nông dân không những ở An Nam, Angiêri, Bengan mà cả ở Ba Tư hay Ácmênia chỉ có thể giành được độc lập khi mà công nhân các nước Anh và Pháp lật đổ được Lôiít Gioócgiơ và Clêmăngxô giành chính quyền nhà nước vào tay mình” (Tuyên ngôn của Quốc tế Cộng sản gửi những người vô sản trên thế giới, 1919). Như vậy, mặc dù C.Mác, Ph.Ăngghen và cả V.I.Lênin khẳng định mối quan hệ biện chứng mật thiết giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, nhưng các ông đều cho rằng, trong mối quan hệ đó, nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của giai cấp công nhân là phải là tiến hành cuộc cách mạng lật đổ giai cấp tư sản, giành lấy chính quyền. Sau khi lên nắm chính quyền, sẽ trao trả độc lập cho các nước thuộc địa, hoặc tạo điều kiện cho phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa giành thắng lợi. Có nghĩa là, cách mạng vô sản ở chính quốc có vai trò quyết định đến thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa.

Sang đầu thế kỷ XX, tiếp tục bảo vệ và phát triển sáng tạo học thuyết của C.Mác và Ph.Ăngghen trong điều kiện mới, trên cơ sở phân tích sự phát triển không đều của chủ nghĩa đế quốc, V.I.Lênin đã dự báo về cách mạng vô sản sẽ nổ ra ở khâu yếu nhất của chủ nghĩa tư bản. Đồng thời, chỉ ra khả năng cách mạng vô sản có thể nổ ra và thắng lợi ở một số nước, thậm chí ở một nước, khi những mâu thuẫn giai cấp ở nước đó đã trở nên cực kỳ gay gắt. Đó chính là tiền đề lý luận tư tưởng cho cuộc cách mạng mở đầu của một thời đại mới.

Thực tế lịch sử cho thấy rằng, đầu thế kỷ XX, nước Nga chính là khâu yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc lúc bấy giờ và cũng là nơi có các tiền đề khách quan và chủ quan cho sự bùng nổ thắng lợi của cách mạng vô sản. Do đó, Cách mạng Tháng Mười nổ ra và giành thắng lợi không phải là sự kiện ngẫu nhiên mà nó diễn ra hợp quy luật. Nó là kết cục tất yếu của sự vận động các mâu thuẫn trong lòng xã hội Nga những năm đầu thế kỷ XX và được chuẩn bị đầy đủ cả về lý luận và tổ chức. Đồng thời, lại được “tập dượt” qua hai sự kiện: “Ngày chủ nhật đẫm máu” (tháng 01 năm 1905) và “Cách mạng Tháng Hai năm 1917”. Những sự tích lũy đủ về lượng đó tất yếu dẫn đến bước nhảy về chất bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga - đó cũng là thước đo giá trị rõ ràng nhất, sinh động nhất về tính cách mạng và khoa học trước hết là chủ nghĩa Mác, và tiếp nối sau đó là chủ nghĩa Mác - Lênin trên hiện thực. Sự thắng lợi của cuộc cách mạng này càng chứng tỏ bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, chứng minh sự vận dụng sáng tạo, tài tình của V.I.Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước Nga lúc bấy giờ.

2.3. Cách mạng vô sản, theo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh có thể nổ ra ở các nước thuộc địa, có quan hệ chặt chẽ với cách mạng chính quốc nhưng không những không hoàn toàn phụ thuộc vào cách mạng chính quốc mà còn nhiều khả năng giành thắng lợi trước cách mạng chính quốc và qua đó thúc đẩy cách mạng chính quốc

Ngay những thập niên đầu của thế kỷ XX, trong quá trình hình thành, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thể hiện khát vọng chung của các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Những nhận thức sâu sắc và độc đáo về mối quan hệ chặt chẽ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp trong cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản phản ánh khát vọng độc lập, tự do của các dân tộc trên thế giới trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

Nếu như khẩu hiệu hành động của V.I.Lênin là “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức liên hiệp lại” và xem vấn đề dân tộc thuộc địa bị áp bức là thứ yếu, phụ thuộc vào việc giải quyết mâu thuẫn giai cấp trước tiên, chủ yếu thì hành động cách mạng trong mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc, để

quốc và thuộc địa được Nguyễn Ái Quốc diễn tả một cách hình ảnh sinh động, ẩn dụ như là cắt cả hai vôi của con đĩa. Người viết: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vôi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vôi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vôi. Nếu người ta chỉ cắt một vôi thôi, thì cái cái vôi kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái vôi bị cắt đứt sẽ lại mọc ra” (Hồ Chí Minh, 2011, t1, tr. 320). Người còn đưa ra nhận định: “Hiện nay, nọc độc và sức sống của con rắn độc tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở các thuộc địa hơn là ở chính quốc. Các thuộc địa cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy; các thuộc địa cung cấp binh lính cho quân đội chủ nghĩa đế quốc. Các thuộc địa trở thành nền tảng của lực lượng phản cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011, t1, tr. 296). Như vậy, Người thấy rằng chính sự bóc lột dã man và tàn bạo hơn của chủ nghĩa thực dân ở các nước lệ thuộc, thuộc địa và nghiên cứu tình hình lịch sử cho phép chủ nghĩa cộng sản thâm nhập dễ dàng vào châu Á hơn là ở châu Âu nên khả năng cách mạng có thể nổ ra và thành công ở các nước thuộc địa mà không hoàn toàn phụ thuộc vào cách mạng ở chính quốc.

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nhận thức đúng sự biến chuyển của thời đại, đặt cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa vào phạm trù cách mạng vô sản và hoạt động không mệt mỏi cho phong trào cách mạng thế giới. Người kiên quyết bảo vệ và phát triển quan điểm của V.I.Lênin về khả năng to lớn và vai trò chiến lược của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa đối với cách mạng vô sản. Người chỉ rõ tầm quan trọng đặc biệt của độc lập dân tộc trong tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội, về tính tự thân vận động của công cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc, về khả năng cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa nổ ra và thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Như vậy, sự tiếp thu phát triển ở tư tưởng Hồ Chí Minh còn thể hiện một sự sáng tạo mạnh mẽ là vấn đề dân tộc (ở các nước thuộc địa và lệ thuộc) được đặt lên trên vấn đề giai cấp trong tiến trình thực hiện của cuộc cách mạng vô sản. Khẳng định bài học chung của các dân tộc, Người nhấn mạnh, “... trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới..., nhân dân nước đó nhất định thắng lợi” (Hồ Chí Minh, 2011, t12, tr. 31). Có thể thấy, Người đã xây dựng niềm tin thắng lợi của cách mạng trên cơ sở khoa học là sự hội tụ của rất nhiều thành tố: có lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin soi đường; sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quật cường của các tầng lớp nhân dân; sức mạnh của chính nghĩa và nhân loại tiến bộ...

Tại Hội nghị toàn thể lần thứ 11 của Quốc tế Cộng sản, tháng 4 năm 1931, Quốc tế Cộng sản đã thấy trước vấn đề về lĩnh vực dân tộc thuộc địa các đảng ở chính quốc phải “học tập các đồng chí Trung Quốc và Đông Dương”. Trưởng thành qua tổng kết thực tiễn các cao trào 1930-1931, cao trào dân chủ 1936-1939 và cao trào kháng Nhật 1939-1945, Đảng Cộng sản Việt Nam đã biến tư tưởng Hồ Chí Minh về thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc trước chính quốc thành hiện thực. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám chứng minh dự báo của Nguyễn Ái Quốc về khả năng thành công của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa nổ ra và thắng lợi trước cách mạng Pháp. Đây là sự phát triển sáng tạo và bổ sung quan trọng vào kho tàng lý luận Mác - Lênin về vấn đề dân tộc, thuộc địa. Hồ Chí Minh không chỉ là trung thành vận dụng sáng tạo vào thực tiễn mà còn phát triển lý luận bổ sung cho chủ nghĩa Mác - Lênin lý luận vấn đề dân tộc và thuộc địa. Nó đã làm cho Cách mạng Tháng Tám không chỉ của Việt Nam mà là những vấn đề lý luận và thực tiễn mang tầm vóc quốc tế, có ý nghĩa thời đại.

3. Kết luận

Vai trò của lý luận là một trong những yếu tố tiên quyết sự thành công của cách mạng là một chân lý không thể phủ định. Trong tác phẩm *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen, C.Mác khẳng định: “Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất; nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất, một khi*

nó thâm nhập vào quần chúng” (C.Mác và Ph.Ăngghen, 2002, t1, tr. 580). “Không có lý luận cách mệnh thì không có cách mệnh vận động” là câu nói nổi tiếng của V.I.Lênin, được Nguyễn Ái Quốc trích dẫn ở ngay trang đầu của tác phẩm *Đường cách mệnh* (1927). Lý luận về đấu tranh giai cấp và cách mạng vô sản từ chủ nghĩa Mác - Lênin đến tư tưởng Hồ Chí Minh là một sợi dây xuyên suốt, nhất quán, phát triển và tràn đầy sức sống trong thực tiễn. Đây là một trong những điển hình về tính “mở” và sự trường tồn của lý luận Mác-xít nói chung. Lý luận đó đã chứng minh được bản chất khoa học, giá trị chân lý của nó thông qua các thước đo thực tiễn chuẩn xác như Cách mạng Tháng Mười Nga. Đặc biệt, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở nước ta - cuộc cách mạng vô sản đầu tiên ở một nước thuộc địa và lệ thuộc thắng lợi đã dệt thêm một thực tiễn làm thước đo giá trị của lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và cũng là sự vận dụng sáng tạo, phát triển lý luận ấy.

Có được sự thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945 là một sự chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng từ lý luận đến con người và những yếu tố vật chất. Trong hành trình cách mạng đó, bản thân lý luận đã phải liên tục có những thử thách cao độ, nghiêm ngặt để tránh sự phiến diện, sai lầm; sự “nắm mặt nằm gai”, tổn thất và hy sinh nhân mạng là những cái giá rất đắt đỏ không thể tránh khỏi để đổi lấy khát vọng hòa bình, độc lập tự do cho dân tộc. Tác giả của *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch* đã khẳng định thành quả này “là hoa, là quả của bao nhiêu máu đã đổ và bao nhiêu tính mạng đã hy sinh của những người con anh dũng của Việt Nam trong nhà tù, trong trại tập trung, trong những hải đảo xa xôi, trên máy chém, trên chiến trường; là kết quả của bao nhiêu hy vọng, gắng sức và tin tưởng của hơn 20 triệu nhân dân Việt Nam lúc bấy giờ” (Trần Dân Tiên, 1975, tr. 116. Thế nên, xuyên tạc và bôi nhọ thành công của Cách mạng tháng Tám chỉ là “sự ăn may” là không khách quan, phản khoa học, “bắn vào lịch sử bằng súng lục”, bội ơn với các bậc tiền nhân và hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng cũng như lý luận của họ./.

Tài liệu tham khảo

- C.Mác và Ph.Ăngghen (2002). *Toàn tập* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- C.Mác và Ph.Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 3). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- C.Mác và Ph.Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 4). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- C.Mác và Ph.Ăngghen (1993). *Toàn tập* (tập 13). NXB. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 12). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Tuyên ngôn của Quốc tế Cộng sản gửi những người vô sản trên thế giới*, (tại Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản, tháng 3/1919).
- Trần Dân Tiên (1975). *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*. NXB Sự thật.